

Ngày 31/03/2025	16,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.8%	8.0%	1.3%

2024	
ROE	19.7%
	+/- YoY ▲ 1.2%

Q1/25		
DT thuần	547	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 62.0 ▼ 10.3%	YoY ▼ 13.0 ▼ 2.4%

2024	
DT thuần	2,293
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 16.0 ▲ 0.7%

Q1/25		
LN gộp	26.8	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▼ 28.0 ▼ 51.0%	YoY ▲ 1.90 ▲ 7.8%

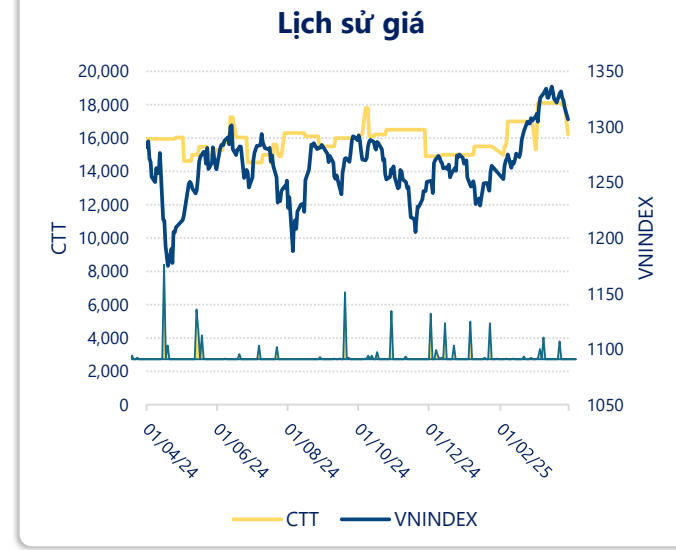
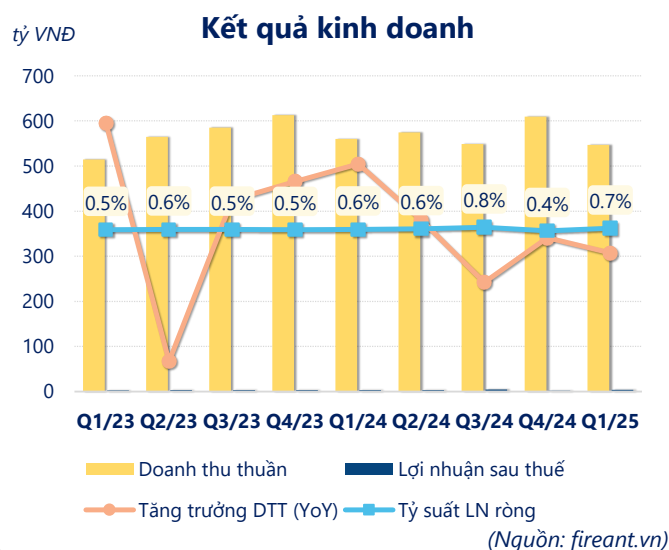
2024	
LN gộp	159
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 38.0 ▲ 31.6%

Q1/25		
LN thuần	4.33	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 1.49 ▲ 52.5%	YoY ▲ 0.47 ▲ 12.2%

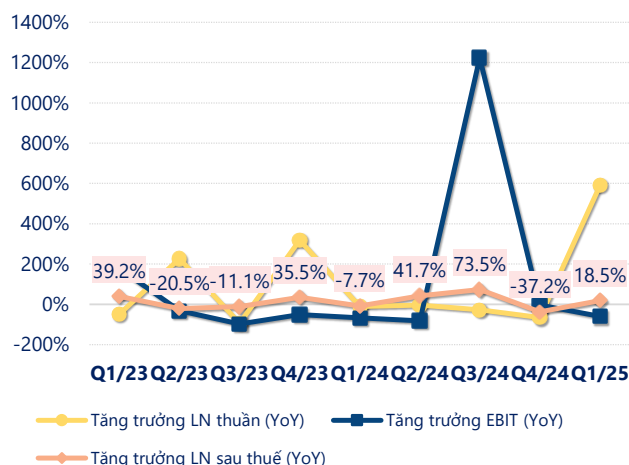
2024	
LN thuần	17.1
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 2.10 ▲ 13.9%

Q1/25		
LN sau thuế	3.67	
tỷ VNĐ		
	QoQ ▲ 1.47 ▲ 66.9%	YoY ▲ 0.57 ▲ 18.5%

2024	
LN sau thuế	13.3
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1.20 ▲ 10.4%

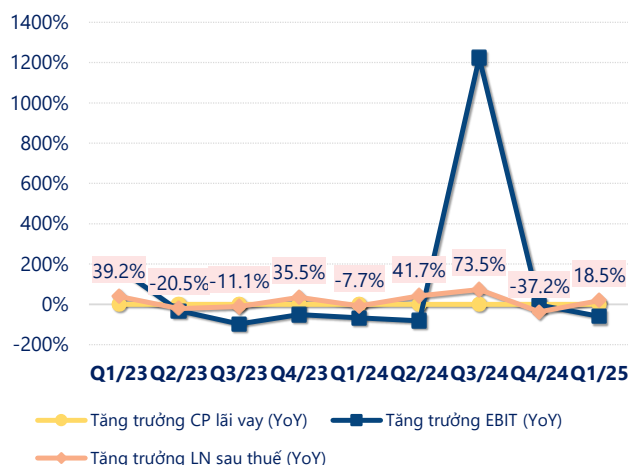


Tăng trưởng lợi nhuận



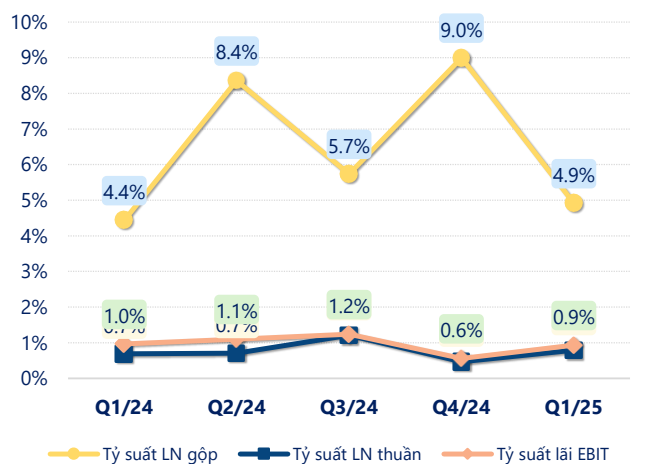
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



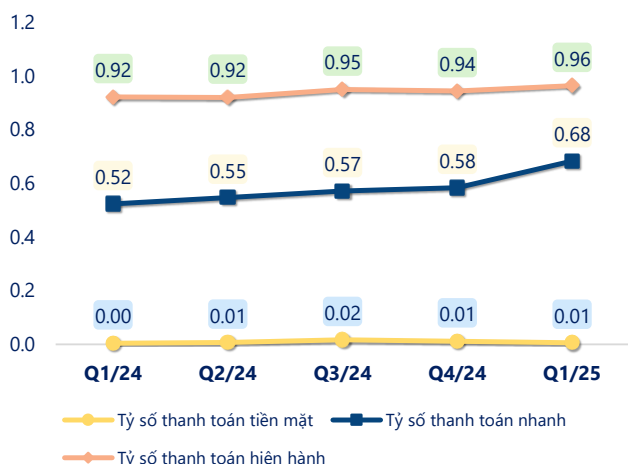
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



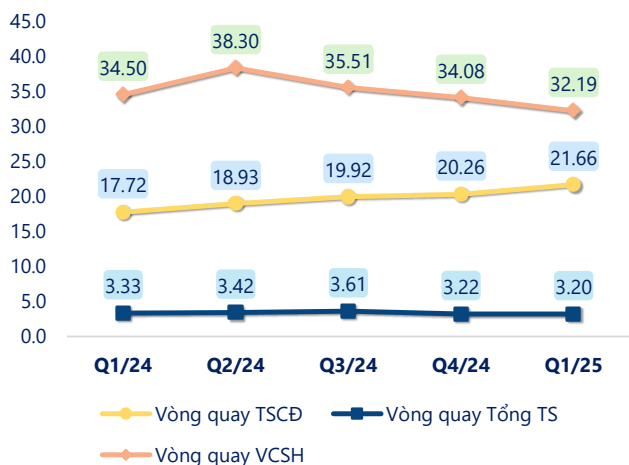
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



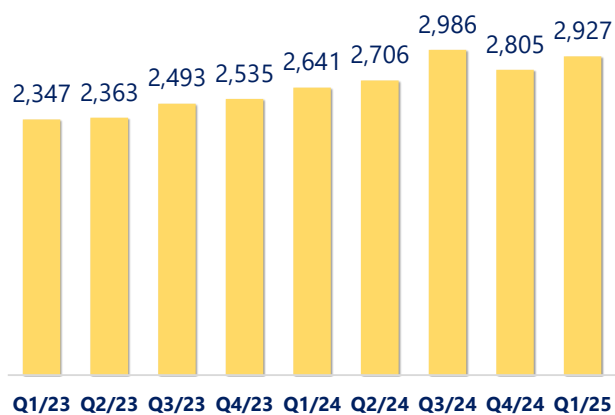
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	547	560	-2.4%	2,293	2,277	0.7%
Giá vốn hàng bán	520	535	-2.9%	2,134	2,156	-1.0%
Lợi nhuận gộp	26.8	24.9	7.8%	159	121	31.6%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.10	-84.4%	0.23	0.12	93.6%
Chi phí TC	0.50	1.53	-67.0%	5.15	13.0	-60.4%
Chi phí lãi vay	0.50	1.53	-67.0%	5.15	13.0	-60.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.32	2.42	37.1%	43.7	9.56	358%
Chi phí QLDN	18.7	17.1	9.4%	93.0	83.2	11.7%
LN thuần từ HĐKD	4.33	3.86	12.2%	17.1	15.0	13.9%
Lợi nhuận khác	0.26	0.01	2500%	-0.04	0.30	-115%
LN trước thuế	4.59	3.87	18.6%	17.1	15.3	11.4%
Lợi nhuận sau thuế	3.67	3.10	18.5%	13.3	12.1	10.4%
LNST của CĐ cty mẹ	3.67	3.10	18.5%	13.3	12.1	10.4%

(Nguồn: fireant.vn)

